

Số: /TB-STNMT

Khánh Hòa, ngày tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO

Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 7/2019

Dựa trên số liệu thu được từ các trạm quan trắc môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 7/2019 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế

Chất lượng không khí tại trạm được đánh giá theo chỉ số chất lượng không khí (AQI) như sau:

Bảng 1. Phân loại chất lượng không khí theo AQI và mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe

Chất lượng không khí	Ảnh hưởng sức khỏe
Tốt	Không ảnh hưởng đến sức khỏe
Trung bình	Nhóm nhạy cảm nên hạn chế thời gian ở bên ngoài
Kém	Nhóm nhạy cảm cần hạn chế thời gian ở bên ngoài
Xấu	Nhóm nhạy cảm tránh ra ngoài. Những người khác hạn chế ở bên ngoài
Nguy hại	Mọi người nên ở trong nhà

- *Phân loại chất lượng không khí theo giờ:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 494 giờ (tỷ lệ 100%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình, kém, xấu hoặc nguy hại: không có.
- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 24/24 ngày (tỷ lệ 100%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình, kém, xấu hoặc nguy hại: không có.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động 14 Hoàng Hoa Thám

Chất lượng môi trường không khí xung quanh tại khu vực trạm 14 Hoàng Hoa Thám vẫn duy trì ở mức tốt, các giá trị quan trắc (PM_{2,5}, PM₁₀, SO₂, CO) đều đạt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT.

1.3. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 15 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, CCN Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, CCN Diên Phú, Ngã ba Cây Dầu Đôi, Thành cổ Diên Khánh, KCN Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp) như sau:

- Tiếng ồn: 04/15 trạm quan trắc tiếp tục có mức ồn vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT gồm Ngã Ba Ninh Hòa, Ngã Ba Bình Tân, Ngã ba Cây Dầu Đồi và Thành phố Cam Ranh.

- Bụi tổng (TSP), SO₂, NO₂, CO, O₃: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường:

Kết quả quan trắc môi trường nước mặt tại 19 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 08-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, BOD₅, COD, clorua, photphat, nitrit, nitrat, amoni, Fe, kim loại nặng (Cr, Zn, Pb, Cd, As), dầu mỡ, coliform đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm, ngoại trừ các thông số không đạt quy chuẩn tại các trạm sau đây:

- Thanh Minh : BOD₅ (vượt nhẹ).
- Cầu Sắt Nha Trang : clorua (10,8 lần).
- Cống Diên Toàn : nitrit (vượt nhẹ).

- Mương Nhà máy Dệt Nha Trang: oxy hòa tan, amoni (8,7 lần), clorua và coliform (vượt nhẹ).

- Cống số 4 – KCN Suối Dầu: oxy hòa tan, clorua (vượt nhẹ), photphat (10,9 lần), nitrit (2,2 lần), amoni (5,6 lần).

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá, phân loại theo chỉ số chất lượng nước WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, độ đục, TSS, DO, BOD₅, COD, amoni, photphat, coliform), gồm có 5 mức như sau:

- 1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt
- 2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
- 3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
- 4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác
- 5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 7/2019 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: Hồ Hoa Sơn, Hồ Đá Bàn, Hồ Tiên Du, Hồ Tà Rục, Hồ Suối Hành, Hồ Suối Dầu, Nhà máy nước Võ Cảnh, Đập Bảy Xã, Cầu Dinh Ninh Hòa, Sông Suối Dầu, Sông Tô Hạp.

+ Riêng trạm Cầu Sắt Nha Trang: mặc dù đạt mức 1 theo chỉ số WQI, nhưng đây là khu vực bị nhiễm mặn với hàm lượng clorua cao nên không thể dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

- Đạt mức 2, gồm có: Đồng Trăng, Thanh Minh, Cầu Dục Mỹ, Cống Diên Toàn.

- Đạt mức 3: Hồ Cam Ranh, Mương Nhà máy Dệt Nha Trang, Cống số 4 – KCN Suối Dầu.

- Đạt mức 4, 5: không có.

So với tháng 6/2019: phần lớn các hồ chứa và sông suối ít biến động đạt mục đích cấp nước sinh hoạt (ngoại trừ Đồng Trăng, Thanh Minh và Cầu Dục Mỹ bị ảnh hưởng bởi yếu tố độ đục và nhu cầu oxy hóa sinh học (BOD₅) nên cần có biện pháp xử lý), riêng Hồ Cam Ranh suy giảm chỉ đạt mục đích tưới tiêu. Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải như: Công Số 4 – KCN Suối Dầu và Công Diên Toàn ít biến động, Mương nhà máy Dệt Nha Trang suy giảm.

So với cùng kỳ năm 2018: hầu hết các hồ chứa nước và sông suối được cải thiện đạt mục đích cấp nước sinh hoạt hoặc cần có biện pháp xử lý (trừ Hồ Cam Ranh suy giảm chỉ đạt mục đích tưới tiêu). Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: Mương Nhà máy dệt Nha Trang được cải thiện, Công Diên Toàn và Công số 4 – KCN Suối Dầu ít biến động.

3. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 16 trạm với 3 vùng như sau:

- *Vùng nuôi trồng thủy sản:* Vũng Trâu Nầm (thị trấn Tu Bông), Đỉnh Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà), Ngọc Diêm và Hòn Lao (xã Ninh Ích), Đỉnh đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông), Cầu Long Hồ (phường Cam Nghĩa).
- *Vùng bãi tắm:* Đại Lãnh (xã Đại Lãnh), Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông).
- *Vùng khác:* Cảng Hòn Khói (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), Cảng Cầu Đá và Cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang), Cảng Cam Ranh (TP Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10-MT:2015/BTNMT, các thông số: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, amoni, kim loại nặng (Zn, Cu, Pb, Cd, As), dầu mỡ và coliform tại các trạm quan trắc hầu hết đều nằm dưới giới hạn cho phép, ngoại trừ oxy hòa tan không đạt quy chuẩn tại Đỉnh Đầm Nha Phu (vùng nuôi trồng thủy sản).

So với tháng 6/2019 và cùng kỳ năm 2018: phần lớn hàm lượng các chất hữu cơ, dinh dưỡng tại các trạm ít biến động, ngoại trừ BOD₅ xu hướng tăng tại các trạm so với cùng kỳ năm 2018 nhưng ít biến động so với tháng 6/2019. Riêng mật độ vi sinh (coliform) tăng mạnh tại Vũng Trâu Nầm và Bãi Dài./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VHHT, DL, GTVT, XD, CT, KH&CN, TT&TT, KH&ĐT, NN&PTNT, LĐTBXH, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vịnh NT, KDL Bắc bán đảo CR;
- Chi cục: BVMT, Biển & HĐ, Trung tâm CNTT; Phòng Nước – KTTV;
- Đài PTTH, Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, A Văn.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Đồng

